VietCredit
THẺ TÍN DỤNG

BẢN ĐIỀU KHOẢN & ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG

THẺ TÍN DỤNG NỘI ĐỊA VIETCREDIT

BẢN ĐIỀU KHOẢN & ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG NỘI ĐỊA

Nội dung của các Điều khoản và Điều kiện ("Bản Điều khoản và Điều kiện") dưới đây cùng với, Đơn đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng nội địa; Điều kiện giao dịch chung về cung cấp và sử dụng Dịch vụ trong giao dịch điện tử áp dụng đối với Khách hàng của VietCredit và Chính sách riêng tư do Công ty ban hành từng thời kỳ tạo thành một Hợp đồng ràng buộc về mặt pháp lý giữa Chủ thẻ (Khách hàng) và Công ty. Khi Chủ thẻ có đề nghị cấp và/hoặc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa có nghĩa là Chủ thẻ đã chấp nhận Bản Điều khoản và Điều kiện này và sẽ chịu sự ràng buộc bởi Bản Điều khoản và Điều kiện này.

A. PHẦN ĐỊNH NGHĨA

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1.1 Công ty: Là Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt ("VietCredit").

1.2 Thẻ tín dụng nội địa: Là Thẻ mang thương hiệu VietCredit. Chủ thẻ sử dụng Thẻ trong phạm vi Hạn mức tín dụng được Công ty cấp. Thẻ tín dụng nội địa được sử dụng để thực hiện các giao dịch tại ATM, POS/MPOS có logo NAPAS trong lãnh thổ Việt Nam và giao dịch thanh toán trực tuyến (sau đây gọi tắt là Thẻ).

1.3 Chủ thẻ/Khách hàng: Là cá nhân có đề nghị và/hoặc được Công ty cấp Thẻ tín dụng nội địa để sử dụng.

1.4 Tài khoản Thẻ: Là tài khoản được mở tại Công ty để quản lý các giao dịch phát sinh trên Thẻ.

1.5 Số Thẻ: Là dãy số gồm 16 chữ số được in trên mặt trước của Thẻ. Chủ thẻ dùng số thẻ để thực hiện các giao dịch liên quan đến tính năng của Thẻ.

1.6 Số tài khoản Thẻ: Là dãy số bao gồm 8 chữ số in trên Thẻ và sử dụng cho việc thanh toán dư nợ Thẻ.

1.7 NAPAS: Là Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam.

1.8 Đơn vị chấp nhận Thẻ (ĐVCNT): Là tất cả các tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ, cung cấp dịch vụ nạp, rút tiền mặt bằng Thẻ.

1.9 Mã số định danh cá nhân (PIN): Là mã số mật của cá nhân được Công ty cấp cho Chủ thẻ và bất cứ số PIN nào khác do Chủ thẻ tự thay đổi và sử dụng trong các giao dịch Thẻ để chứng thực Chủ thẻ.

1.10 Dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ: Là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với Chủ thẻ hoặc giúp xác định Chủ thẻ. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Việc thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ được Công ty thực hiện theo Chính sách riêng tư Công ty ban hành từng thời kỳ.

1.11 OTP PIN: Là mã số mật do Công ty cung cấp cho Chủ thẻ để Chủ thẻ tự khởi tạo mã PIN, có hiệu lực trong vòng 24 tiếng kể từ thời điểm mã PIN được sinh ra từ hệ thống.

1.12 ATM: Là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin Thẻ hoặc thực hiện một số giao dịch được phép khác.

1.13 POS/MPOS: Là thiết bị chấp nhận Thẻ tại điểm bán, bao gồm các loại thiết bị đọc Thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, hoặc thực hiện một số giao dịch được phép khác.

1.14 Giao dịch Thẻ: Là việc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa để nạp, rút tiền mặt từ ATM, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại POS/MPOS, thanh toántrực tuyến và thanh toán các khoản phí, dịch vụ khác do Công ty, Napas hoặc ĐVCNT cung ứng.

1.15 Giao dịch thanh toán trực tuyến: Là việc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa

để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ trực tuyến trên các website của ĐVCNT có kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến của Napas.

1.16 Thời hạn hiệu lực Thẻ: Là thời hạn Chủ thẻ được phép sử dụng Thẻ. Thời hạn hiệu lực được in trên mặt trước của Thẻ tín dụng nội địa.

1.17 Hạn mức tín dụng: Là hạn mức tối đa được VietCredit cấp cho Chủ thẻ trong Thời hạn hiệu lực Thẻ.

1.18 Hạn mức khả dụng: Là phần hạn mức còn lại mà Chủ thẻ còn có thể sử dụng trong phạm vi Hạn mức tín dụng được cấp.

Hạn mức khả dụng tại một thời điểm = (Hạn mức tín dụng) - (Dư nợ gốc) tại thời điểm đó hoặc Hạn mức khả dụng được Công ty thông báo theo từng thời kỳ.

• Các loại phí và tiền lãi không ảnh hưởng tới hạn mức khả dụng của Thẻ.

• Trường hợp Chủ thẻ phát sinh số tiền dư có trong Tài khoản Thẻ, Công ty không trả lãi trên số tiền dư đó.

1.19 Dư nợ gốc: Là số tiền mà Chủ thẻ đã sử dụng, bao gồm các giao dịch Thẻ.

Dư nợ gốc được tính = Tổng giá trị các giao dịch *(rút tiền mặt, thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ tại POS/MPOS của Chủ thẻ, thanh toán trực tuyến)* - Số tiền gốc Chủ thẻ đã thanh toán cho Công ty.

1.20 Tổng dư nợ: Là số tiền được tính = (Dư nợ gốc) + (Các khoản lãi và phí) (nếu có) phát sinh tương ứng tại thời điểm lập Bảng sao kê/Bảng sao kê rút gọn.

1.21 Ngày giao dịch: Là ngày mà Chủ thẻ thực hiện các Giao dịch Thẻ.

1.22 Ngày thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu (ngày PD): Là một ngày cố định trong tháng mà Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu cho Công ty theo Bảng sao kê rút gọn. Trường hợp ngày này trong tháng rơi vào ngày lễ, ngày nghỉ (ngày thứ 7, chủ nhật hoặc các ngày nghỉ bù trong năm) thì ngày PD của tháng đó sẽ chuyển vào ngày làm việc tiếp theo.

1.23 Ngày đến hạn phải trả cuối cùng (ngày TD): Là ngày cuối cùng để Chủ thẻ thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty để được hưởng lãi suất trong hạn đối với Dư nợ gốc vào thời điểm đó và được xác định như sau:

Ngày TD = Ngày sao kê của Kỳ sao kê thứ tư (4) liên tiếp (nếu Chủ thẻ chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán của các kỳ trước đó) + 10 ngày.

1.24 Ngày quá hạn: Là ngày đầu tiên KH bị áp dụng lãi suất quá hạn đối với Dư nợ gốc quá hạn vào thời điểm đó và được xác định như sau:

Ngày quá hạn = Ngày TD + 1 ngày.

Trong trường hợp ngày quá hạn rơi vào ngày lễ, ngày nghỉ (ngày thứ 7, chủ nhật hoặc các ngày nghỉ bù trong năm) thì sẽ chuyển vào ngày làm việc tiếp theo.

1.25 Số tiền thanh toán tối thiểu: Là số tiền mà Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty trong mỗi Kỳ sao kê, trong đó:

• MAD: Là số tiền tối thiểu được thể hiện trong Bảng sao kê rút gọn tại Ngày sao kê.

• Daily MAD: Là số tiền tối thiểu được thể hiện trong Thông báo của Công ty tại thời điểm thanh toán.

1.26 Thông báo: Là hình thức gửi thông tin, văn bản, tài liệu giao dịch liên quan đến sử dụng Thẻ tín dụng nội địa của Công ty được quy định tại khoản 10.5, Điều 10 Bản Điều khoản và Điều kiện này.

1.27 Ngày sao kê: Là ngày VietCredit lập Bảng sao kê và Bảng sao kê rút gọn theo định kỳ hàng tháng. Ngày lập sao kê do VietCredit quy định.

1.28 Kỳ sao kê: Là một khoảng thời gian từ ngày lập Bảng sao kê tháng này đến ngày lập Bảng sao kê của tháng liền kề.

1.29 Bảng sao kê: Là Bảng kê liệt kê tất cả các giao dịch phát sinh trên tài khoản Thẻ trong Kỳ sao kê, bao gồm: các giao dịch, tiền lãi, phí, dư nợ cuối kỳ,

Số tiền thanh toán tối thiểu, ngày thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu và các bút toán điều chỉnh (nếu có). Bảng sao kê được Công ty lập và gửi cho Chủ thẻ khi có yêu cầu.

1.30 Bảng sao kê rút gọn: Là Bảng kê tóm tắt các thông tin giao dịch được Công ty gửi cho Chủ thẻ qua SMS đến số điện thoại của Chủ thẻ đã đăng ký với Công ty hoặc hình thức khác do Công ty quy định từng thời kỳ tại Ngày sao kê bao gồm: thông tin về Tổng dư nợ, Số tiền thanh toán tối thiểu, ngày thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu (ngày PD).

1.31 Đơn đề nghị: Là Đơn đề nghị phát hành kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng nội địa do Công ty ban hành từng thời kỳ.

1.32 Hợp đồng: Bao gồm Đơn đề nghị cùng với tất cả các sửa đổi, bổ sung thay thế và các văn bản kèm theo khác, bao gồm các Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng nội địa; Điều kiện giao dịch chung về cung cấp và sử dụng Dịch vụ trong giao dịch điện tử áp dụng đối với Khách hàng của VietCredit và Chính sách riêng tư.

1.33 Thời điểm tính lãi: Từ ngày kế tiếp ngày Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút tiền tại ATM, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại POS/MPOS, thanh toán trực tuyến (ngày giao dịch được ghi nhận trên hệ thống) đến ngày Chủ thẻ thanh toán toàn bộ số tiền đã giao dịch này.

1.34 Nợ quá hạn: Là khoản dư nợ của Thẻ tín dụng nội địa mà một phần hoặc toàn bộ Tổng dư nợ đã quá hạn.

1.35 Dư nợ quá hạn: Tại ngày quá hạn, Công ty lập tức chuyển toàn bộ số Dư nợ gốc thành Dư nợ quá hạn và áp dụng Lãi suất quá hạn.

1.36 Bảo hiểm người vay tín dụng: Là bảo hiểm hỗ trợ Chủ thẻ chi trả các khoản nợ với Công ty trong trường hợp Chủ thẻ mất khả năng trả nợ khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. Việc Chủ thẻ tham gia Bảo hiểm người vay tín dụng có thể thực hiện tại thời điểm hoặc sau thời điểm ký Hợp đồng.

1.37 Thời điểm kích hoạt Thẻ thành công: Là thời điểm Thẻ tín dụng nội địa của Chủ thẻ được ghi nhận trạng thái đã kích hoạt trên hệ thống quản lý Thẻ tín dụng nội địa của Công ty với ngày kích hoạt Thẻ tương ứng.

1.38 Tạm ngừng/chấm dứt sử dụng Thẻ: Là việc tạm ngừng, chấm dứt hay hủy bỏ quyền sử dụng Thẻ tín dụng nội địa bao gồm tất cả các đặc quyền tiện ích của Thẻ.

1.39 Tái cấp Thẻ: Là việc cấp lại Thẻ mới thay thế cho Thẻ cũ đã hết hiệu lực sử dụng. Thẻ được cấp mới theo mã sản phẩm với hạn mức, lãi suất và thời hạn Thẻ theo quy định của Công ty tại thời điểm tái cấp Thẻ.

PHẦN ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH THẺ

ĐIỀU 2. LÃI SUẤT VÀ CÁC LOẠI PHÍ

2.1 Quy định về lãi suất:

a Lãi suất:

• Lãi suất cấp tín dụng đối với việc phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng nội địa được ban hành theo biểu lãi suất của Công ty trong từng thời kỳ và được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty (www.vietcredit.vn).

• Mức lãi suất quy đổi theo tỷ lệ %/năm (một năm là 365 ngày).

• Lãi suất được tính và cộng dồn hàng ngày theo Dư nợ gốc thực tế của Chủ thẻ và thời gian duy trì Dư nợ gốc thực tế đó.

• Dư nợ không tính lãi: Là Tổng dư nợ có giá trị ≤ 50.000 đồng. Trong Thời hạn hiệu lực Thẻ, lãi suất áp dụng cho Dư nợ không tính lãi bằng 0%. Nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư nợ không tính lãi này được áp dụng kể từ ngày liền kề của ngày cuối cùng của tháng cuối cùng trong Thời hạn hiệu lực Thẻ.

b Thời điểm tính lãi: Từ ngày kế tiếp ngày Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút tiền tại ATM, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại POS/MPOS, thanh toán

trực tuyến (ngày giao dịch được ghi nhận trên hệ thống) đến ngày Chủ thẻ thanh toán toàn bộ số tiền đã giao dịch này.

c **Công thức tính lãi:**

• Số tiền Lãi trong hạn được tính theo ngày và theo công thức sau:

Lãi trong hạn = Dư nợ gốc x Lãi suất trong hạn/365 x Số ngày phát sinh Dư nợ gốc

• Số tiền Lãi quá hạn được tính theo ngày và theo công thức sau:

Lãi quá hạn = Dư nợ gốc quá hạn x Lãi suất quá hạn/365 x Số ngày phát sinh Dư nợ gốc quá hạn

· Lãi suất quá hạn: bằng 110% Lãi suất trong hạn và được áp dụng từ Ngày quá hạn.

2.2 Các loại phí, mức phí sử dụng Thẻ:

Các loại phí dịch vụ có thể áp dụng đối với Thẻ tín dụng nội địa, bao gồm:

• Phí rút tiền mặt;
• Phí không thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu (gọi tắt là LPF);
• Phí sao kê tài khoản (theo yêu cầu);
• Phí thay đổi Hạn mức tín dụng;
• Phí phát hành lại Thẻ theo yêu cầu của Chủ thẻ;
• Phí nhận thông báo qua tin nhắn (SMS);
• Phí thường niên
• Các loại phí khác (nếu có) theo quy định của Công ty.

Mức phí và loại phí cụ thể được áp dụng theo Biểu phí dịch vụ Thẻ tín dụng nội địa trên đây do Công ty ban hành trong từng thời kỳ, được niêm yết công khai tại các Chi nhánh, Điểm giới thiệu dịch vụ của Công ty và công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty (www.vietcredit.vn) hoặc các hình thức khác được Công ty quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này: tin nhắn SMS, qua email, qua tổng đài Chăm sóc Khách hàng của Công ty và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3 Tất cả giá trị Giao dịch Thẻ, phí, lãi phát sinh trong kỳ được nhập vào số dư nợ đầu kỳ tiếp theo. Công ty được quyền ghi nợ Tài khoản Thẻ cho dù số dư nợ có vượt Hạn mức Tín dụng hay không.

2.4 Công ty có thể thay đổi lãi suất và các loại phí trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa của Chủ Thẻ và sẽ thông báo cho Chủ thẻ theo các hình thức được quy định tại Điều 10 của Bản Điều khoản và Điều kiện này. Thời gian từ lúc thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu là 07 ngày hoặc một thời gian khác theo quy định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

ĐIỀU 3. HẠN MỨC TÍN DỤNG THẺ TÍN DỤNG NỘI ĐỊA

3.1 Chủ thẻ xác nhận rằng các yêu cầu của Chủ thẻ về hạn mức tín dụng tại mục D của Đơn đề nghị chỉ mang tính chất tương đối xuất phát từ đề nghị ban đầu của Chủ thẻ. Công ty sẽ căn cứ trên thông tin Chủ thẻ cung cấp và quy định của Công ty trong từng thời kỳ để tiến hành thẩm định, phê duyệt và cấp hạn mức tín dụng cho Chủ thẻ. Chủ thẻ cam kết đồng ý và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp gì đối với Công ty về Hạn mức tín dụng này.

3.2 Hạn mức tín dụng do Công ty quyết định. Chủ thẻ được sử dụng Thẻ trong phạm vi Hạn mức tín dụng được Công ty phê duyệt. Các loại phí, lãi phát sinh từ việc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa được ghi nợ vào tài khoản của Chủ thẻ theo quyết định của Công ty.

3.3 Trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa, nếu Chủ thẻ muốn tăng/giảm Hạn mức tín dụng, Chủ thẻ gửi yêu cầu cho Công ty để được xem xét và điều chỉnh theo quy định của Công ty trong từng thời kỳ.

3.4 Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế của Chủ thẻ, của Công ty tại mỗi

thời điểm, Công ty có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tăng hoặc giảm Hạn mức tín dụng hoặc cho phép thực hiện các Giao dịch thẻ vượt hoặc thấp hơn Hạn mức tín dụng mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ và Chủ thẻ sẽ phải chịu trách nhiệm đối với tất cả các Giao dịch thẻ có liên quan theo các điều khoản của Bản Điều khoản và Điều kiện này.

3.5 Bằng việc ký tên vào Đơn đề nghị này, Chủ thẻ được xem là đã nhận được thông báo đầy đủ và cam kết đồng ý với Hạn mức tín dụng Thẻ tín dụng nội địa, Thời hạn của Hạn mức tín dụng Thẻ tín dụng nội địa do Công ty cấp. Hạn mức tín dụng Thẻ tín dụng nội địa của Chủ thẻ sẽ được thể hiện trên Bảng sao kê, SMS hoặc hình thức khác được Công ty gửi cho Chủ thẻ khi có yêu cầu.

ĐIỀU 4. THANH TOÁN

4.1 Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán:

a Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Công ty. Các khoản thanh toán bao gồm:

i Thanh toán Tổng dư nợ:

• Chủ thẻ có thể thanh toán Tổng dư nợ vào bất kỳ thời điểm nào trong Thời hạn hiệu lực Thẻ, hoặc;

• Trong trường hợp Chủ thẻ không hoàn thành bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào cho Công ty đến hết ngày TD theo thông báo của Công ty thì Chủ thẻ có nghĩa vụ phải thanh toán Tổng dư nợ.

ii Thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu:

• Căn cứ vào thông tin, số liệu được ghi nhận trên hệ thống của Công ty để xác định Dư nợ gốc và số tiền lãi phát sinh đến Ngày sao kê và/hoặc các ngày khác trong Kỳ sao kê.

• Hàng tháng Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán bằng hoặc nhiều hơn Số tiền thanh toán tối thiểu (MAD/Daily MAD), chi tiết như sau:

Thời gian thanh toán	Từ ngày sao kê đến hết ngày PD	Tại bất kỳ ngày nào còn lại trong Kỳ sao kê (*)
Số tiền thanh toán tối thiểu	MAD = 0.75% x dư nợ gốc tại Ngày sao kê + số tiền lãi phát sinh đến Ngày sao kê + phí (nếu có)	Daily MAD = 0.75% x dư nợ gốc tại thời điểm thanh toán + số tiền lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán + phí (nếu có)

Công thức tính số tiền thanh toán tối thiểu nêu trên có thể sẽ được thay đổi theo quyết định của Công ty trong từng thời kỳ.

• Lưu ý: (*) Trường hợp sau ngày sao kê 05 ngày hoặc một thời điểm khác được Công ty Quy định trong từng thời kỳ, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ Số tiền thanh toán tối thiểu (MAD/Daily MAD) theo quy định như trên thì Công ty sẽ áp dụng Phí không thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu và đồng thời có quyền yêu cầu Chủ thẻ thanh toán số tiền lớn hơn Số tiền thanh toán tối thiểu hoặc Tổng dư nợ theo chính sách của Công ty ban hành trong từng thời kỳ và Chủ thẻ có nghĩa vụ thực hiện theo yêu cầu này.

• MAD/Daily MAD được làm tròn lên theo đơn vị 100.000 đồng và ≥ 300.000 đồng.

• Trong trường hợp Tổng dư nợ < 300.000 đồng thì MAD/Daily MAD bằng Tổng dư nợ.

· Trong trường hợp Chủ thẻ là Khách hàng mới và thực hiện giao dịch rút tiền tại ATM hoặc giao dịch thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ qua POS/MPOS,

thanh toán trực tuyến đầu tiên trong khoảng thời gian 14 ngày trước Ngày sao kê gần nhất tiếp theo thì MAD=0 vào ngày PD của Kỳ sao kê đó.

• Trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa, khi Chủ thẻ có giao dịch nộp tiền thanh toán (chỉ áp dụng cộng dồn giao dịch trong ngày thực hiện thanh toán) trong khoảng thời gian 14 ngày trước Ngày sao kê gần nhất tiếp theo lớn hơn hoặc bằng Daily MAD tại thời điểm thanh toán thì MAD=0 vào ngày PD của Kỳ sao kê gần nhất tiếp theo đó (không áp dụng cho Kỳ sao kê đầu tiên).

iii Thanh toán Tổng dư nợ trước khi kết thúc Thời hạn hiệu lực Thẻ:

• Trước khi chấm dứt Thời hạn hiệu lực Thẻ, Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán Tổng dư nợ cho Công ty.

• Nếu vào thời điểm chấm dứt Thời hạn hiệu lực Thẻ, Tổng dư nợ > 0 thì Chủ thẻ vẫn có nghĩa vụ thanh toán Tổng dư nợ đó cho Công ty sau thời hạn trên.

b Chủ thẻ đồng ý rằng do những chức năng đặc biệt trong hệ thống kỹ thuật của ngân hàng quản lý tài khoản thanh toán của Chủ thẻ và/hoặc hệ thống Công ty, tùy từng thời điểm, giao dịch thanh toán có thể mất nhiều thời gian hơn bình thường để được ghi nhận, và trong các trường hợp đó, việc thanh toán sẽ được thực hiện ngay khi hệ thống kỹ thuật của ngân hàng cho phép.

4.2 Các kênh thanh toán:

Thanh toán tại tất cả các Ngân hàng (thông qua hình thức nộp tiền mặt; chuyển khoản tại quầy, Internet Banking, Mobile Banking) vào tài khoản của người thụ hưởng là Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt tại Ngân hàng VietinBank.

• Dịch vụ trích nợ tự động tại Ngân hàng VietinBank.

• Dịch vụ trích nợ tự động qua ví điện tử MoMo.

• Thanh toán qua ví điện tử: MoMo, ShopeePay, Viettel Money, Payoo, ZaloPay.

• Thanh toán tại tất cả các điểm thu hộ của MoMo, ShopeePay, Viettel Telecom, bưu chính Viettel Post, Payoo.

• Thanh toán trực tiếp trên website VietCredit hoặc ứng dụng VietCredit thông qua cổng thanh toán VNPAY; Thanh toán qua MoMo trên website VietCredit.

• Thanh toán qua Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post).

• Các kênh thanh toán khác theo quy định của Công ty được thông báo từng thời kỳ.

4.3 Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, khi Chủ thẻ thanh toán một khoản tiền cho Công ty thì khoản tiền này sẽ được cấn trừ theo thứ tự như sau:

• Khoản Lãi

• Các khoản phí (nếu có)

• Dư nợ gốc

Tuy nhiên, khoản tiền này sẽ được cấn trừ theo thứ tự dưới đây trong trường hợp Chủ thẻ không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán Số tiền thanh toán tối thiểu và thực hiện thanh toán Tổng dư nợ:

• Dư nợ gốc quá hạn;

• Khoản lãi trong hạn

• Các khoản Lãi quá hạn;

• Các khoản phí (nếu có).

4.4 Nghĩa vụ thanh toán Tổng dư nợ/Số tiền thanh toán tối thiểu tại khoản 4.1 Điều này của Chủ thẻ được xem là hoàn thành khi số tiền giao dịch được ghi nhận thành công trên hệ thống của Công ty.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

5.1 Quyền của Chủ thẻ

a Được Công ty cung cấp dịch vụ theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

b Sử dụng Thẻ để thực hiện các Giao dịch thẻ bao gồm nhưng không giới hạn giao dịch rút tiền mặt hợp pháp, hợp lệ tại ĐVCNT hay ATM, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại ĐVCNT thông qua POS/MPOS, thanh toán trực tuyến và các giao dịch khác theo quy định của Công ty trong từng thời kỳ.

c Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan đến lãi suất, hạn mức tín dụng và lịch sử giao dịch... thông qua các hình thức phù hợp theo quy định Công ty trong từng thời kỳ.

d Được khiếu nại và gửi yêu cầu tra soát về các vấn đề phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ. Các trường hợp được khiếu nại/tra soát, phương thức, chứng từ, thời gian gửi yêu cầu tra soát và các vấn đề liên quan được thực hiện theo quy định của Công ty, của NAPAS và của pháp luật hiện hành tại từng thời điểm.

e Chỉ định Công ty thanh toán phí bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm khi Công ty là Đại lý bảo hiểm của Công ty bảo hiểm.

f Đề nghị Công ty phát hành lại Thẻ, tạm ngừng, chấm dứt sử dụng Thẻ, tái cấp Thẻ theo quy định của Công ty. Việc phát hành lại Thẻ, tạm ngừng, chấm dứt sử dụng Thẻ, tái cấp Thẻ sẽ không ảnh hưởng đến các trách nhiệm của Chủ thể được quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này.

g Các quyền khác theo quy định của Bản Điều khoản và Điều kiện này, quy định của Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.

5.2 Nghĩa vụ của Chủ thẻ

a Nghĩa vụ liên quan đến thanh toán dư nợ Thẻ:

• Đồng ý hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho Công ty đối với các khoản tiền nhận được do sai sót, nhầm lẫn khách quan, Công ty sẽ điều chỉnh thu hồi các khoản tiền này mà không cần phải thông báo cho Chủ thẻ.

• Trong trường hợp vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của Công ty mà Chủ thẻ không nhận được Bảng Sao kê rút gọn, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán các khoản phải trả trong kỳ, đồng thời thông báo cho Công ty để kiểm tra và xác định nguyên nhân.

• Chủ thẻ cam kết chấp nhận thanh toán vô điều kiện tất cả các giao dịch bằng Thẻ (các giao dịch này được liệt kê trong Bảng Sao kê). Nếu Chủ thẻ có khiếu nại bất kỳ giao dịch nào trên Bảng sao kê, Chủ thẻ cam kết chấp nhận thanh toán trong trường hợp Công ty cung cấp được các chứng từ, văn bản... chứng minh việc Thẻ tín dụng nội địa đã được sử dụng để thực hiện các Giao dịch Thẻ đó. Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thanh toán các giao dịch còn lại không khiếu nại và các khoản lãi, phí phát sinh theo Bảng sao kê. Trường hợp khiếu nại giao dịch không đúng hay quá thời hạn quy định, Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các giao dịch khiếu nại và các khoản lãi, phí phát sinh (nếu có).

• Chủ thẻ phải thông báo cho Công ty bằng văn bản hoặc qua tổng đài Chăm sóc Khách hàng của Công ty các khiếu nại của mình liên quan đến các giao dịch Thẻ trong vòng 05 ngày làm việc kể từ Ngày Sao kê. Sau thời hạn này, nếu Công ty không nhận được các khiếu nại thì coi như Chủ thẻ đồng ý với tất cả các giao dịch, lãi, phí, và phí phạt... phát sinh thể hiện trên Bảng Sao kê.

• Chủ thẻ đồng ý rằng Công ty có toàn quyền áp dụng tất cả các biện pháp nhắc nhở, đôn đốc thu nợ phù hợp với quy định của pháp luật.

• Chủ thẻ đồng ý thanh toán các khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc thu hồi nợ căn cứ theo phán quyết của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền

giải quyết tranh chấp.

• Trường hợp Chủ thẻ mua các sản phẩm bảo hiểm do VietCredit bán với tư cách là Đại lý bảo hiểm, Chủ thẻ đồng ý để VietCredit trích tài khoản Thẻ tín dụng nội địa để thanh toán các khoản phí bảo hiểm mà Chủ thẻ phải thanh toán cho Công ty bảo hiểm, khoản tiền này sẽ được tính vào dư nợ của Kỳ sao kê tương ứng.

b Nghĩa vụ bảo mật thông tin và bảo quản Thẻ tín dụng nội địa:

• Không được giao/chuyển nhượng Thẻ cho người khác sử dụng và chịu trách nhiệm về mọi giao dịch, thiệt hại xảy ra do các thông tin thẻ bị lộ, đánh cắp, bị lợi dụng vì bất cứ lí do gì.

• Chịu trách nhiệm quản lý Thẻ tín dụng nội địa và bảo mật các thông tin liên quan đến Thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn số PIN, các thông tin khác liên quan đến việc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa.

• Khi Thẻ bị mất cắp, thất lạc hoặc PIN bị lộ, Chủ thẻ phải báo ngay cho Công ty thông qua tổng đài 1900 6515 hoặc Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Điểm giới thiệu dịch vụ của Công ty. Chủ thẻ phải cung cấp thông tin về thời gian, địa điểm xảy ra sự việc, các giao dịch thực hiện cuối cùng và các thông tin khác theo yêu cầu của Công ty.

• Trường hợp Thẻ bị lợi dụng do việc mất cắp, thất lạc, lộ PIN, các gian lận/giả mạo đã xảy ra trước khi Công ty tiếp nhận và xử lý yêu cầu từ Chủ thẻ thông qua tổng đài 1900 6515 hoặc Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Điểm giới thiệu dịch vụ của Công ty, Chủ thẻ hoàn toàn chịu thiệt hại và bồi thường thiệt hại đối với tất cả các giao dịch của Thẻ do việc Thẻ bị lợi dụng gây ra kể cả khi đã chấm dứt việc sử dụng dịch vụ của Công ty.

• Trường hợp Thẻ bị lộ số PIN hoặc bị mất, thất lạc (Chủ thẻ đã thông báo cho Công ty), sau đó Chủ thẻ tìm lại hoặc thu hồi được Thẻ thì Chủ thẻ không được tiếp tục sử dụng Thẻ này mà phải cắt ngay Thẻ đó làm đôi và gửi lại cho Công ty.

• Cam kết không cung cấp thông tin của Công ty liên quan đến việc cung cấp và sử dụng dịch vụ theo Bản Điều khoản và Điều kiện này cho bên thứ Ba bất kỳ nào khác trừ trường hợp cung cấp thông tin theo quy định của Pháp luật và được sự đồng ý của Công ty.

c Nghĩa vụ cung cấp thông tin:

• Cung cấp đầy đủ và chính xác, đồng thời có nghĩa vụ cập nhật và thông báo kịp thời cho Công ty những thay đổi về thông tin đã đăng ký (địa chỉ hộ khẩu, địa chỉ hiện tại, số điện thoại di động, số CMND/CCCD...) khi yêu cầu hoặc trong quá trình sử dụng Thẻ theo các phương thức do Công ty quy định. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã cung cấp. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất, Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.

• Chủ thẻ cung cấp bản gốc của bất cứ/tất cả các bản sao các tài liệu đã nộp cho Công ty nhằm mục đích đối chiếu và xác minh, ngay khi được Công ty yêu cầu.

d Nghĩa vụ đăng ký chữ ký mẫu:

• Chữ ký của Chủ thẻ tại Đơn đề nghị sẽ được sử dụng trong suốt quá trình Chủ thẻ sử dụng Thẻ và giao dịch với Công ty.

• Nếu Chủ thẻ thay đổi chữ ký mẫu, Chủ thẻ thực hiện việc đăng ký chữ ký mẫu mới theo quy định hiện hành của Công ty.

e Nghĩa vụ trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa:

• Chủ thẻ cam kết sử dụng Thẻ theo đúng mục đích mở Thẻ tại Hợp đồng,

cung cấp tài liệu chứng minh mục đích mở, sử dụng Thẻ theo yêu cầu của Công ty và chấp nhận mọi sự kiểm tra, giám sát (nếu có) của Công ty trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa. .

• Không được phép sử dụng Thẻ cho bất kỳ giao dịch hay mục đích bất hợp pháp nào. Chịu trách nhiệm với Công ty và pháp luật về các hành vi gian lận, giả mạo Thẻ tín dụng nội địa của Chủ thẻ và các giao dịch Thẻ liên quan đến gian lận, giả mạo.

• Thông báo kịp thời với Công ty khi phát hiện sai sót, nhầm lẫn trên Tài khoản Thẻ của mình hoặc Tài khoản Thẻ của mình bị lợi dụng. Hợp tác với Công ty trong quá trình điều tra các giao dịch gian lận phát sinh liên quan đến Tài khoản Thẻ bằng cách cung cấp các thông tin liên quan đến Tài khoản Thẻ, thông tin liên quan đến quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa, thông tin về người thân của Chủ thẻ,... theo yêu cầu của Công ty.

• Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT/Ngân hàng thanh toán/NAPAS về các vấn đề liên quan đến Giao dịch Thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán vào Ngày thanh toán dư nợ Thẻ và Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng.

f **Sử dụng Dữ liệu cá nhân do Chủ thẻ cung cấp/liên quan đến Chủ thẻ:**

• Chủ thẻ theo đây đồng ý rằng những Dữ liêu cá nhân do Chủ thẻ cung cấp, dữ liệu/thông tin phát sinh trong quá trình sử dụng Dịch vụ, sản phẩm của Công ty, dữ liệu/thông tin cập nhật của Chủ thẻ và các thông tin liên quan đến Chủ thẻ tại Công ty có thể được thu thập và xử lý theo Điều 6 mục 6.1 khoản e của Bản Điều khoản và Điều kiện này, bởi Công ty và/hoặc bên thứ ba (bất kể trong hay ngoài lãnh thổ Việt Nam), bao gồm nhưng không giới hạn là công ty quản lý, các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết và các công ty thành viên khác của Công ty và/hoặc được trao đổi cho hoặc với tất cả các bên mà Công ty thấy cần thiết trong phạm vi pháp luật cho phép; các Đối tác cung cấp dịch vụ cho Công ty. Chủ thẻ hoàn toàn chấp thuận đối với những hành động đó và tuyên bố rằng Công ty được toàn quyền thu thập, xử lý dữ liệu theo quy định tại Chính sách riêng tư mà không cần phải có sự chấp thuận nào khác của Chủ thẻ.

g **Cập nhật, tiếp nhận thông tin từ Công ty:**

• Chủ thẻ có trách nhiệm cập nhật các quy định của Công ty liên quan đến việc sử dụng Thẻ được Công ty thông báo công khai trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty hoặc các hình thức khác, đảm bảo hiểu rõ và thực hiện đúng các quy định này.

• Chủ thẻ tại đây cam kết sẽ tiếp nhận các thông tin liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng (bao gồm các thông tin về các chương trình ưu đãi, khuyến mãi) từ Công ty thông qua thư điện tử, điện thoại, tin nhắn hoặc thư gửi qua đường bưu điện hoặc bất kỳ phương tiện khác mà Công ty áp dụng tại từng thời điểm mà không có bất kỳ sự khiếu nại nào.

h Chủ thẻ đồng ý không hủy ngang cho Công ty được toàn quyền bán một phần/toàn bộ số nợ của Chủ thẻ. Theo đó, Chủ thẻ hiểu rõ và đồng ý rằng, sau khi bán nợ Công ty sẽ chuyển quyền và nghĩa vụ cho bên mua nợ, bao gồm cả việc chuyển quyền xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ.

i Các nghĩa vụ khác theo quy định của Bản Điều khoản và Điều kiện này, các quy định liên quan của pháp luật, của Công ty và của NAPAS tại từng thời điểm.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

6.1 **Quyền của Công ty:**

a **Công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Chủ thẻ về những Giao dịch Thẻ đã thực hiện, thiệt hại hay mất mát do:**

• Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn: thiên tai, chiến tranh, cháy nổ, bão lụt, sự cố điện, trục trặc, lỗi, hỏng hóc của hệ thống ATM hoặc bất kỳ máy móc, thiết bị nào khác để phục vụ cho hoạt động Thẻ hoặc hệ thống xử lý dữ liệu hoặc hệ thống viễn thông/internet hoặc dịch vụ trao đổi thông tin; theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; sự thay đổi của pháp luật; các sự kiện khác nằm ngoài tầm kiểm soát của mỗi bên mà các bên không thể lường trước hoặc không thể khắc phục được.

• Công ty thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo đúng Bản Điều khoản và Điều kiện này do có sự trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu, thông tin viễn thông, thiên tai, hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của Công ty, hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo.

• Lỗi của Chủ thẻ trong quá trình sử dụng Thẻ và/hoặc do Chủ thẻ vi phạm thỏa thuận của Bản Điều khoản và Điều kiện này vì bất kỳ lý do gì.

• Chủ thẻ để lộ mã PIN và/hoặc Thẻ bị mất/thất lạc mà không thông báo cho Công ty theo thỏa thuận của Bản Điều khoản và Điều kiện này hoặc trước khi có xác nhận của Công ty về việc đã xử lý thông báo nhận được từ Chủ thẻ.

• Bất kỳ phương hại nào tới uy tín, hình ảnh và danh tiếng của Chủ thẻ có liên quan đến việc Công ty thu hồi hoặc yêu cầu Chủ thẻ trả lại hoặc tạm ngừng/ngừng sử dụng Thẻ.

b Xử lý tra soát, khiếu nại từ Chủ thẻ theo phương thức, chứng từ, thời gian gửi yêu cầu tra soát theo quy định của Công ty và của NAPAS tại từng thời điểm. Công ty được miễn trách nhiệm trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu tra soát của Chủ thẻ không được Ngân hàng thanh toán/NAPAS giải quyết theo quy định của các tổ chức này.

c **Trích nợ tự động:** Công ty có quyền áp dụng biện pháp trích nợ khi Chủ thẻ có tài khoản thanh toán tại bất kỳ tổ chức, ngân hàng nào mà Công ty thỏa thuận về việc trích nợ tự động.

d **Ghi nợ và thu hồi nợ:**

• Thực hiện ghi nợ vào tài khoản Chủ thẻ các khoản phí, lãi, phạt, các khoản thanh toán và các nghĩa vụ khác liên quan đến giao dịch Thẻ của Chủ thẻ.

• Thực hiện việc ghi có và/hoặc ghi nợ trên Tài khoản Thẻ liên quan đến việc thực hiện Bản Điều khoản và Điều kiện này và/hoặc vì bất kỳ lý do gì nhằm điều chỉnh/khắc phục sai sót (nếu có) mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ.

• Tăng hoặc giảm Hạn mức tín dụng Thẻ tín dụng nội địa. Công ty có thể giới hạn số lượng Giao dịch Thẻ, giá trị của mỗi và/hoặc tổng giao dịch trên Thẻ trong một ngày và thay đổi các giá trị này theo thông báo của Công ty trong từng thời kỳ.

• Yêu cầu Chủ thẻ thực hiện các nghĩa vụ thanh toán dư nợ theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

• Thực hiện các biện pháp nhắc nợ từ xa, bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi văn bản thông báo thu hồi nợ, gửi tin nhắn qua điện thoại, gọi điện trực tiếp và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khi Chủ thẻ không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán dư nợ theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

• Trường hợp Chủ thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán dư nợ thì ngoài các biện pháp xử lý để thu hồi nợ theo quy định nội bộ của Công ty và quy định pháp luật thì Công ty có quyền thông báo công khai, cung cấp thông tin cho người tham chiếu do Chủ thẻ cung cấp khi đề nghị phát hành Thẻ tại Công ty và/hoặc cho bên thứ ba khác,

các tổ chức, cá nhân có liên quan đến Chủ thẻ mà Công ty có được (theo quyết định của Công ty) về việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của Chủ thẻ.

• Công ty có quyền sử dụng các biện pháp hợp pháp để thu các khoản tiền chưa thanh toán từ Chủ thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn việc thu nợ từ các nguồn lương, thu nhập từ cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác, xử lý tài sản bảo đảm (nếu có) để thanh toán cho bất kỳ hoặc tất cả Tổng dư nợ mà không cần có sự xác nhận hay đồng ý trước của Chủ thẻ và thực hiện các thủ tục tố tụng cần thiết, kể cả việc thực hiện các thủ tục tố tụng Hình sự trong trường hợp có chứng cứ cho thấy Chủ thẻ từ ban đầu đã bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản là tiền từ Thẻ của Công ty.

• Công ty có toàn quyền bán một phần hoặc toàn bộ số nợ của Chủ thẻ và/hoặc chuyển giao một phần hoặc toàn bộ quyền đòi nợ và/hoặc chuyển giao một phần hoặc toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo Bản Điều khoản và Điều kiện này cho các cá nhân và/hoặc tổ chức khác.Theo đó, Công ty có quyền cung cấp và/hoặc chuyển giao toàn bộ hoặc một phần Dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ để thực hiện các quyền nêu trên.

e Thu thập và xử lý Dữ liệu cá nhân của/liên quan đến Chủ thẻ:

• Công ty có quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp, cập nhật đầy đủ các Dữ liệu cá nhân và tài liệu cần thiết, nhằm làm rõ các điều kiện sử dụng Thẻ của Chủ thẻ khi đề nghị Công ty phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ của Chủ thẻ (bao gồm cả việc cung cấp tài liệu chứng minh mục đích mở và quá trình sử dụng Thẻ).

• Công ty có thể thu thập và xác minh bất cứ Dữ liệu cá nhân nào liên quan đến Chủ thẻ từ bất cứ đơn vị nào mà Công ty xét thấy phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn các tổ chức tín dụng hoặc bất cứ tổ chức hay công ty nào khác được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và/hoặc nước ngoài).

• Cung cấp cho các bên có thẩm quyền Dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ, tài khoản giao dịch phục vụ cho việc tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ theo quy định của pháp luật.

• Công ty được quyền cung cấp Dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ cho bất kỳ đơn vị thành viên nào của Công ty và/hoặc bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức mà Công ty có thể xét thấy là cần thiết và hợp lý với các mục đích như sau: thẩm định; tiếp thị; quản lý rủi ro, phát triển và thử nghiệm hệ thống, xếp hạng tín dụng, đào tạo nhân viên, khảo sát thị trường và độ thỏa mãn của Khách hàng; thu hồi nợ; ngăn ngừa hoặc điều tra mọi gian lận hoặc tội phạm (hoặc nghi ngờ là gian lận hoặc tội phạm);.., bao gồm các tổ chức có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; các cơ quan có thẩm quyền ở Việt Nam hay ở nước ngoài và các nhà cung cấp dịch vụ, bên thứ ba, đối tác kinh doanh mà Công ty có quan hệ giao dịch trong quá trình hoạt động của Công ty. Chủ thẻ xác nhận và đồng ý để Công ty thực hiện quyền này.

• Chủ thẻ đồng ý cho Công ty cung cấp các thông tin tín dụng của Chủ thẻ cho Công ty Thông tin tín dụng mà Công ty là Tổ chức tham gia theo thông tin chi tiết như sau:

+ Công ty thông tin tín dụng: CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN DỤNG VIỆT NAM (PCB), Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007.

+ Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Chủ thẻ tại Công ty và việc cung cấp thông tin tín dụng của Công ty cho Công ty thông tin tín dụng đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

+ Trường hợp Công ty thông tin tín dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận,

Công ty sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Chủ thẻ. Chủ thẻ đồng ý thông tin tín dụng của Chủ thẻ tại Công ty thông tin tín dụng được xử lý theo quy định của Pháp luật. Công ty sẽ tiến hành thông báo về phương án xử lý thông tin tín dụng của Chủ thẻ trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày Công ty nhận được thông báo từ Công ty thông tin tín dụng.

+ Chủ thẻ hiểu và biết rõ rằng: (i) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (ii) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công ty Thông tin tín dụng; và (iii) mọi sự đồng ý của Chủ thẻ là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Khách hàng vay theo các quy định pháp luật có liên quan.

Ngoài các nội dung chi tiết nêu trên liên quan đến thu thập và xử lý Dữ liệu cá nhân của/liên quan đến Chủ thẻ, Chủ thẻ hiểu rõ và đồng ý các nội dung chi tiết tại Chính sách riêng tư là một phần không tách rời của Bản Điều khoản và Điều kiện này.

f Nếu xét thấy Chủ thẻ vẫn đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ, Công ty có thể xem xét tái cấp Thẻ cho Chủ thẻ, phù hợp với quy định và điều kiện tái cấp Thẻ của Công ty trong từng thời kỳ. Trong trường hợp Công ty xét thấy việc tái cấp Thẻ cho Chủ thẻ là phù hợp, Chủ thẻ mặc nhiên chấp nhận Hợp đồng mà Chủ thẻ đã ký kết trước đó và Bản Điều khoản và Điều kiện này được tự động gia hạn theo thời hạn hiệu lực của Thẻ đã được tái cấp.

g Chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ bằng việc huỷ hoặc thu hồi Thẻ nếu Chủ thẻ vi phạm các điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ của Bản Điều khoản và Điều kiện này, sử dụng Thẻ giả mạo và/ hoặc Thẻ bị nghi ngờ là giả mạo.

h Thông báo về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của Công ty và cảnh báo các rủi ro khi thực hiện giao dịch Thẻ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Thẻ tới Chủ thẻ theo các cách thức mà Công ty cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, thư điện tử...)

i Công ty có quyền từ chối phê duyệt phát hành Thẻ và có thể giữ tất cả giấy tờ liên quan được cung cấp bởi Chủ thẻ để xử lý hồ sơ này cho dù hồ sơ của Chủ thẻ có được chấp nhận hay bị từ chối. Công ty sẽ phản hồi kết quả phê duyệt phát hành Thẻ cho Chủ thẻ (bao gồm: hạn mức tín dụng, lãi suất áp dụng) qua tin nhắn SMS. Trong thời gian 48 giờ kể từ thời điểm Chủ thẻ nhận được thông báo, nếu không nhận được bất cứ phản hồi nào từ Chủ thẻ, Công ty mặc định Chủ thẻ đồng ý với kết quả phê duyệt này.

j Công ty có các quyền khác theo Bản Điều khoản và Điều kiện này và theo quy định của pháp luật.

6.2 Nghĩa vụ của Công ty

a Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán Thẻ tín dụng của NAPAS và Pháp luật.

b Công bố thông tin cho Chủ thẻ về lãi suất, các loại phí mà Chủ thẻ phải trả, các thông tin liên quan đến quá trình sử dụng Thẻ.

c Thực hiện đúng thỏa thuận trong Bản Điều khoản và Điều kiện này, các văn bản chỉnh sửa, bổ sung Bản Điều khoản và Điều kiện, đề nghị và các cam kết khác (nếu có).

d Lưu trữ và bảo mật Dữ liệu cá nhân, các thông tin/tài liệu của Chủ thẻ theo quy định của Pháp luật hiện hành trừ trường hợp có quy định khác.

e Công ty sẽ thông báo tới Chủ Thẻ về việc Thẻ được tái cấp dưới bất kỳ hình thức nào được quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này. Với trường hợp Công ty thực hiện tái cấp Thẻ tự động, trong thời gian 05 ngày kể ngày Công ty gửi thông báo, nếu Công ty không nhận được phản hồi từ chối bằng văn bản hoặc hình thức khác từ Chủ thẻ, điều này được hiểu Chủ thẻ đồng ý với việc thực hiện tái cấp Thẻ của Công ty.

f Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ tuân thủ theo quy định xử lý tra soát, khiếu nại của NAPAS.

g Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 7. NGƯNG CUNG CẤP DỊCH VỤ THẺ

Chủ thẻ sẽ bị ngưng cung cấp dịch vụ thẻ khi:

a Thẻ bị liệt kê trong danh sách đen của NAPAS.

b Thẻ đã hết hiệu lực.

c Thẻ có liên quan đến giao dịch giả mạo bị Công ty tạm khóa.

d Chủ thẻ không thực hiện đúng các quy định của Công ty về việc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa.

e Chủ thẻ vi phạm quy định thanh toán Thẻ của NAPAS và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

f Chủ thẻ rút lại sự đồng ý đối với bất kỳ hoặc tất cả Dữ liệu cá nhân theo quy định tại Chính sách riêng tư và quy định Công ty từng thời kỳ.

g Các trường hợp khác theo quy định của Công ty tùy từng thời kỳ.

ĐIỀU 8. TẠM KHÓA THẺ, CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ VÀ CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

8.1 Công ty có quyền tạm khóa Thẻ tín dụng nội địa của Chủ thẻ khi Chủ thẻ không thực hiện đúng nghĩa vụ của Chủ thẻ đã cam kết với Công ty hoặc hệ thống Công ty ghi nhận việc Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ Số tiền thanh toán tối thiểu theo yêu cầu sau 20 ngày kể từ Ngày sao kê của Kỳ sao kê hoặc theo chính sách của Công ty trong từng thời kỳ.

8.2 Công ty có quyền chấm dứt sử dụng Thẻ mà không cần thông báo cho Chủ thẻ trong các trường hợp sau:

a Chủ thẻ vi phạm các quy định về sử dụng Thẻ tín dụng nội địa của Công ty, của NAPAS hoặc vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đến việc sử dụng Thẻ tín dụng nội địa.

b Chủ thẻ không đáp ứng được các điều kiện về tín dụng hoặc không cung cấp các chứng từ theo quy định của Công ty trong việc đánh giá lại Hạn mức tín dụng định kỳ.

c Các trường hợp liên quan đến giả mạo và quản lý rủi ro Thẻ tín dụng nội địa.

d Công ty phát hiện ra bất kỳ thông tin/Dữ liệu nào do Chủ thẻ đã cung cấp dưới bất kỳ hình thức nào là sai sự thật, không đúng và/hoặc không đầy đủ.

e Chủ thẻ có một hoặc một số khoản vay tại Công ty hoặc các tổ chức tín dụng khác có nguy cơ, theo nhận định của Công ty, không có khả năng trả nợ.

f Chủ thẻ qua đời, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị truy tố /khởi tố/xét xử về hình sự.

g Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc nhằm tuân thủ bất kỳ phán quyết, quyết định, chỉ thị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bất kỳ văn bản, quy định pháp luật nào hoặc theo quy định của NAPAS.

h Chủ thẻ không nhận Thẻ trong vòng 45 ngày tính từ ngày Thẻ được phát hành (phát hành mới/tái cấp/phát hành lại/thay thế) trên hệ thống quản lý Thẻ của Công ty.

i Thẻ đã hết hạn sử dụng nhưng Chủ thẻ không có yêu cầu tái cấp Thẻ.

8.3 Khi phát sinh trường hợp Công ty phải chấm dứt việc sử dụng thẻ nêu trên, Tổng dư nợ trên tài khoản Thẻ sẽ đến hạn thanh toán và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán ngay lập tức đầy đủ Tổng dư nợ cho Công ty tại thời điểm chấm dứt theo yêu cầu của Công ty.

8.4 Chấm dứt theo yêu cầu của Chủ thẻ

Chủ thẻ có quyền yêu cầu Công ty chấm dứt việc sử dụng Thẻ bằng cách thông báo cho Công ty bằng văn bản hoặc các hình thức khác theo quy định của Công ty theo từng thời kỳ.

8.5 Việc chấm dứt sử dụng Thẻ theo yêu cầu của Chủ thẻ chỉ có hiệu lực và được Công ty chấp thuận khi Chủ thẻ đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm với Công ty như sau:

a Việc chấm dứt sử dụng Thẻ, tài khoản Thẻ chỉ có hiệu lực khi Công ty chấp thuận và thực hiện thu hồi Thẻ, khóa Thẻ trên hệ thống. Theo đó, khi chấm dứt sử dụng Thẻ, Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Tổng dư nợ (gốc, lãi...) và các khoản phí phát sinh và các nghĩa vụ tài chính liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ.

b Chủ thẻ phải trả lại Thẻ cho Công ty. Không kể việc chấm dứt đó, bất kỳ giao dịch nào được thực hiện bằng Thẻ (dù là bởi Chủ thẻ hay không) trước khi Thẻ được trả lại cho Công ty, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đối với các giao dịch phát sinh đó cho Công ty.

8.6 Việc chấm dứt sử dụng Thẻ sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực của Hợp đồng.

8.7 **Chuyển nợ quá hạn:**

Đến hết ngày TD, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ Số tiền thanh toán theo thông báo của Công ty tại thời điểm thanh toán, Công ty sẽ chuyển toàn bộ Tổng dư nợ sang dư nợ quá hạn và áp dụng lãi suất quá hạn theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

8.8 **Cơ cấu lại thời hạn trả nợ:**

a Công ty xem xét và quyết định việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ trên cơ sở đề nghị của Chủ thẻ gửi đến Công ty thông qua các hình thức được Công ty quy định trong từng thời kỳ, khả năng tài chính của Công ty và kết quả đánh giá khả năng trả nợ của Chủ thẻ. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ (nếu có) được thực hiện trước hoặc trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày đến kỳ hạn trả nợ, thời hạn trả nợ đã thỏa thuận tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

b Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán toàn bộ Số tiền thanh toán tối thiểu và không được Công ty chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ, Công ty sẽ chuyển toàn bộ Tổng dư nợ sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất quá hạn theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN SỬA ĐỔI BỔ SUNG

9.1 Chủ thẻ hiểu rằng Công ty có toàn quyền sửa đổi bất kỳ quy định nào của Bản Điều khoản và Điều kiện, những sửa đổi này sẽ ràng buộc Chủ thẻ, đồng thời Công ty có thể thông báo cho Chủ thẻ về những thay đổi này trên trang thông tin điện tử chính thức của Công ty (www.vietcredit.vn) hoặc theo cách mà Công ty xét là phù hợp. Chủ thẻ có trách nhiệm cập nhật thông tin về Bản Điều khoản và Điều kiện của Công ty để đảm bảo việc sử dụng Thẻ tuân thủ các quy định của Công ty ban hành từng thời kỳ.

9.2 Nhằm phù hợp với chính sách, thực tiễn hoạt động kinh doanh và khả năng cung cấp các dịch vụ đến Chủ thẻ, cũng như khi có những quy định mới của Pháp luật, Công ty bảo lưu quyền được sửa đổi, bổ sung các điều khoản được quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này và các Phụ lục đính kèm (nếu có). Công ty thông báo cho Chủ thẻ thông tin về các đặc điểm,

tính năng của Thẻ và các quy định về sản phẩm, chương trình, ưu đãi, thể lệ... liên quan tới Thẻ bằng nhưng không giới hạn bởi một trong các hình thức sau: bằng văn bản, qua email, SMS hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử chính thức của Công ty (www.vietcredit.vn). Các quy định sửa đổi, bổ sung này đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng và sử dụng các dịch vụ tiện ích theo như thông báo của Công ty.

9.3 Trong trường hợp Công ty áp dụng chương trình, sản phẩm, ưu đãi, thể lệ... liên quan tới sản phẩm Thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm đọc, hiểu rõ thông tin về các đặc điểm, tính năng của sản phẩm Thẻ và các quy định về sản phẩm, chương trình, ưu đãi, thể lệ... áp dụng đối với Chủ thẻ.

9.4 Bằng việc ký vào Đơn đề nghị, Chủ thẻ cam kết tuân thủ và chịu sự ràng buộc bởi các quy định của Công ty về các Dịch vụ đã đăng ký và các chương trình, sản phẩm, ưu đãi... mà Công ty áp dụng cho Chủ thẻ. Khi Công ty cung cấp tính năng mới hay sửa đổi các tính năng hiện tại của các dịch vụ (bao gồm cả việc thay đổi các quy định về phí), việc Chủ thẻ chấp nhận hay từ chối tính năng này không ảnh hưởng đến tính pháp lý và hiệu lực của các quy định hiện hành và các bên vẫn tiếp tục bị ràng buộc về quyền và trách nhiệm tại Bản Điều khoản và Điều kiện này. Chủ thẻ được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của Công ty nếu Chủ thẻ tiếp tục sử dụng Dịch vụ sau thời điểm Công ty thông báo.

ĐIỀU 10. THÔNG BÁO

10.1 Thông báo bằng văn bản của Chủ thẻ cho Công ty chỉ được xem là đã nhận nếu thông báo đó được gửi bằng văn bản đúng địa chỉ của Công ty và được xác nhận là đã nhận.

10.2 Chủ thẻ cam kết các địa chỉ nêu tại Hợp đồng là địa chỉ Công ty sẽ gửi tất cả các văn bản, tài liệu giao dịch trong quá trình thực hiện Hợp đồng và cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi thư mời, thông báo, tống đạt, niêm yết công khai nhằm yêu cầu Chủ thẻ thực hiện nghĩa vụ của mình với Công ty.

10.3 Trường hợp Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ thông báo về sự thay đổi địa chỉ hiện tại theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này, các địa chỉ nêu tại Hợp đồng (hoặc địa chỉ nêu tại văn bản thông báo mà Công ty nhận được sau cùng) được xem là địa chỉ cuối cùng của Chủ thẻ và Công ty có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp xét xử vắng mặt. Chủ thẻ chấp nhận việc cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp xét xử vụ án vắng mặt, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Chủ thẻ.

10.4 Tất cả các thông báo, tài liệu giao dịch của các bên và cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp trong quá trình thực hiện, giải quyết tranh chấp Hợp đồng được các bên gửi theo địa chỉ hiện tại nêu trong Hợp đồng (hoặc theo địa chỉ khác được thông báo bằng văn bản của các bên).

10.5 Việc gửi thông tin, văn bản, tài liệu giao dịch liên quan đến sử dụng Thẻ được Công ty gửi đến Chủ thẻ thông qua một trong các hình thức sau đây: bưu điện, thư điện tử (email), trực tiếp, tin nhắn (SMS), ứng dụng VietCredit, website: www.vietcredit.vn hoặc hình thức khác.

10.6 Chủ thẻ được xem là đã nhận được Thông báo của Công ty nếu Thông báo được gửi:

a Bằng bưu điện và thời điểm nhận là thời điểm theo dấu bưu điện hoặc xác nhận văn bản, tài liệu giao dịch được gửi thành công của Đơn vị chuyển phát tới bất kỳ cá nhân nào tại địa chỉ của Chủ thẻ quy định tại Hợp đồng.

b Bằng email và thời điểm nhận là thời điểm email đã ra khỏi hệ thống Công ty.

c Bằng SMS và thời điểm nhận là thời điểm SMS đã ra khỏi hệ thống của nhà mạng. Chủ thẻ nhận thông báo SMS tối thiểu 3 lần trong 1 Kỳ sao kê.

d Gửi trực tiếp và thời điểm nhận là thời điểm Chủ thẻ hoặc bất kỳ cá nhân nào nhận thông báo trực tiếp tại địa chỉ của Chủ thẻ nêu tại Hợp đồng.

e Trường hợp Công ty thông báo trên ứng dụng VietCredit, trang thông tin điện tử chính thức của Công ty hoặc niêm yết thông báo tại Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Điểm giới thiệu dịch vụ, Chủ thẻ được xem là đã nhận, kể từ thời điểm Công ty hoàn tất việc đăng thông tin trên ứng dụng VietCredit, trang thông tin điện tử chính thức của Công ty hoặc Công ty hoàn tất việc niêm yết thông tin tại Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Điểm giới thiệu dịch vụ.

ĐIỀU 11. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

11.1 Bản Điều khoản và Điều kiện này được điều chỉnh bởi luật pháp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Nếu bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào trong Bản Điều khoản và Điều kiện này hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của tài liệu này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không thể cưỡng chế thi hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì những điều khoản hay điều kiện đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện, các phần hoặc các khoản mục khác của Bản Điều khoản và Điều kiện này.

11.2 Việc vô hiệu, không thực hiện được của một hoặc một số điều khoản của Bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ không ảnh hưởng đến tính hiệu lực và thực thi của các điều khoản còn lại của Bản Điều khoản và Điều kiện này.

11.3 Hợp đồng chấm dứt vào thời điểm các bên hoàn thành đầy đủ tất cả quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng.

11.4 Chủ thẻ và Công ty đồng ý rằng:

• Nhằm phù hợp với chính sách, thực tiễn hoạt động kinh doanh và khả năng cung cấp các dịch vụ đến Chủ thẻ, cũng như khi có quy định mới của pháp luật, Công ty bảo lưu quyền được sửa đổi, bổ sung các điều khoản được quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này và các văn bản đính kèm (nếu có).

• Trong quá trình sử dụng Thẻ tín dụng nội địa, Chủ thẻ đồng ý để Công ty mua bảo hiểm cho Chủ thẻ theo quy định của Công ty trong từng thời điểm.

• Chủ thẻ đồng ý cho tổ chức nơi Chủ thẻ làm việc được quyền trích lương, thưởng, phụ cấp, trợ cấp và các khoản thu nhập khác (nếu có) của Chủ thẻ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, các khoản phải trả khác) theo yêu cầu của Công ty phù hợp với Bản Điều khoản và Điều kiện này. Nội dung cụ thể do Công ty quyết định mà không cần ý kiến của Chủ thẻ.

• Trường hợp Chủ thẻ thực hiện thủ tục chấm dứt Hợp đồng, Chủ thẻ được Công ty hoàn trả lại số tiền dư trên Tài khoản Thẻ sau khi đáp ứng các điều kiện sau:

i Chủ thẻ đã hoàn thành mọi nghĩa vụ nợ đối với Công ty; và

ii Chủ thẻ liên hệ/gửi đề nghị yêu cầu Công ty hoàn trả lại số tiền dư trong vòng (01) một năm kể từ ngày chấm dứt sử dụng Thẻ.

• Bất kỳ khoản tiền dư nào nhỏ hơn 100.000 VND không người nhận còn tồn tại trong Tài khoản Thẻ đã được đóng sau (01) một năm, Công ty xem như Chủ thẻ từ chối nhận và đồng ý cho Công ty toàn quyền định đoạt khoản tiền dư này mà không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào.

• Công ty sẽ không hoàn trả trong trường hợp Số tiền dư của Chủ thẻ nhỏ hơn phí chuyển tiền ngoài hệ thống theo quy định hiện hành của Ngân hàng VietinBank.

11.5 Những nội dung không quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ được áp dụng theo quy định pháp luật và các quy định khác của Công ty,

các thỏa thuận cam kết giữa Chủ thẻ với Công ty.

11.6 Bản Điều khoản và Điều kiện này có hiệu lực kể từ ngày được ký và đóng dấu bởi người có thẩm quyền của Công ty.

11.7 Các bên đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận các quyền, nghĩa vụ của mình có liên quan đến Hợp đồng và các văn bản, thỏa thuận đính kèm theo Hợp đồng.

11.8 Bản Điều khoản và Điều kiện này được lập bằng Tiếng Việt.

VietCredit
THẺ TÍN DỤNG

Trang	Mục lục
02	Điều 1. Giải thích từ ngữ.
04	Điều 2. Lãi suất & các loại phí.
05	Điều 3. Hạn mức tín dụng Thẻ tín dụng nội địa.
06	Điều 4. Thanh toán.
08	Điều 5. Quyền & nghĩa vụ của Chủ thẻ.
10	Điều 6. Quyền & nghĩa vụ của Công ty.
14	Điều 7. Ngưng cung cấp dịch vụ.
14	Điều 8. Tạm khoá thẻ, chấm dứt sử dụng thẻ & cơ cấu lại thời hạn trả nợ.
15	Điều 9. Điều khoản sửa đổi bổ sung.
16	Điều 10. Thông báo.
17	Điều 11. Các điều khoản khác.

Công ty Tài chính Cổ phần Tín Việt – VietCredit
Tầng 17, Toà nhà Mipec Tower, 229 Tây Sơn, Q. Đống Đa, Hà Nội

Hotline
1900 6515

Website
www.vietcredit.vn

Fanpage
VietCredit

VietCredit©10.2023/T&C